

Số: 107/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 263/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T-1970

Địa chỉ: Số nhà D, ấp B, xã B, tỉnh An Giang

Người đại diện ủy quyền nguyên đơn: Ông Hồ Phi P-1968

Địa chỉ: Số nhà D, ấp B, xã B, tỉnh An Giang

Bị đơn: Bà Đặng Thị M-1954

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, thành phố Cần Thơ

Người đại diện ủy quyền bị đơn: Ông Nguyễn Phát T1-1985

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, thành phố Cần Thơ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Phi P-1968, bà Hồ Bảo N-1995, bà Hồ Như N1-1999, ông Hồ Duy K-2003 và ông Hồ Duy K1-2006.

Cùng địa chỉ: Số nhà D, ấp B, xã B, tỉnh An Giang

(Người đại diện ủy quyền của bà N, bà N1, ông K và ông K1 là ông Hồ Phi P)

- Ông Nguyễn Phát C-1951 và ông Nguyễn Phát T1-1985

Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã T, thành phố Cần Thơ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận cho bà Nguyễn Thị Thu T được quyền sử dụng phần đất diện tích 1,1m² (vị trí C) và phần đất diện tích 4,7m² (vị trí A) đều thuộc thửa 503, loại đất CLN, tờ bản đồ số 15, tọa lạc ấp L, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00187, cấp ngày 06/6/2005 do hộ bà Nguyễn Thị Thu T đứng tên.

Công nhận cho bà Đặng Thị M được quyền sử dụng phần đất diện tích 7,8m² (vị trí B) thuộc thửa 502, loại đất CLN, tờ bản đồ số 15, tọa lạc ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CS01179, cấp ngày 29/12/2017 do bà Đặng Thị M đứng tên.

Công nhận cho bà Đặng Thị M được quyền sử dụng phần đất diện tích 1,0m² (vị trí D) thuộc thửa 21, loại đất CLN, tờ bản đồ số 15, tọa lạc ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH00176, cấp ngày 14/9/2010 do bà Tô Bảo C1 đứng tên, xác nhận chuyển nhượng cho bà Đặng Thị M đứng tên ngày 18/3/2016.

Vị trí, kích thước, các cạnh diện tích đất nêu trên được xác định theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 24 ngày 13/01/2026 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C lập (*Đính kèm*).

Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký điều chỉnh, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên theo quy định pháp luật.

Bà Đặng Thị M, ông Nguyễn Phát C và ông Nguyễn Phát T1 phải có trách nhiệm tháo dỡ, di dời các tài sản có trên phần diện tích đất tại vị trí A và vị trí C để giao trả lại các phần diện tích đất này cho bà Nguyễn Thị Thu T quản lý, sử dụng.

Về chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản: Bà Đặng Thị M tự nguyện thanh toán và chi số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*). Bà M đã nộp tạm ứng và chi xong số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp tạm ứng số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) nên bà Đặng Thị M có trách nhiệm trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*).

Kể từ khi bà T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà M chậm trả số tiền trên thì bà M phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Đặng Thị M tự nguyện nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 443.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003812 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ cũ tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND KV4-CT;
- THADS TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu S